TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC - TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HS-ST
Ngày: 06/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Yến

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2018/HSST ngày 23 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị C, sinh năm 1950**,** tại xã Q, huyện T, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn K, xã G, huyện G , tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Văn K (Đã chết) và bà Nguyễn Thị T (Đã chết); chồng: Phạm Văn G, có 04 con đã trưởng thành; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 31/01/2018 đến ngày 02/02/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Phạm Công V, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Trần Đình A, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn H, xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/01/2018 tại nhà ở của Nguyễn Thị C ở thôn K, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương, C đang có hành đi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề cho anh Phạm Công V ở thôn Đ, xã Đ, huyện G với số tiền là 3.210.000đồng, bán số lô, số đề cho anh Trần

Đình A ở thôn H, xã Y, huyện với số tiền là 2.155.000đồng thì bị Lực lượng công an huyện Gia Lộc phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Phạm Công V 02 mảnh giấy (Tờ tích kê) có ghi các số lô, số đề; thu giữ của Trần Đình A 01 mảnh giấy (Tờ tích kê) có ghi các số sô, số đề và thu giữ của Nguyễn Thị C 03 mảnh giấy có ghi các số lô, số đề được in qua tờ giấy than, 01 tờ giấy than và thu số tiền 5.150.000đồng.

Tại bản kết luận giám định số 63/KLGĐ ngày 02/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chữ viết trên 03 mảnh giấy (Tờ tích kê) thu giữ của V và A có ghi các số lô, số đề do Nguyễn Thị C viết ra.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội đối với bị cáo, bị cáo khai nhận đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho anh Phạm Công V và Trần Đình A. Tổng số tiền bị cáo đánh bạc với V và A là 5.365.000đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quyết định truy tố số 22/QĐ-VKS–GL ngày 22/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo Nguyễn Thị C về tội " Đánh bạc'' theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội " Đánh bạc''. Áp dụng khoản 1 Điều 321 ; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ được trừ (02 ngày tạm giữ x 3 = 06 ngày cải tạo không giam giữ). Thời gian tính từ ngày UBND xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình bị cáo quản lý, giám sát trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.150.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị C, sinh năm 1950 là người cao tuổi, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/01/2018 tại nhà ở của Nguyễn Thị C ở thôn K, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương. Bị cáo Nguyễn Thị C đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề cho anh Phạm Công V và anh Trần Đình A, số tiền bị cáo đánh bạc với V và A là 5.365.000đồng thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ của bị cáo C số tiền là 5.150.000đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, số tiền bị cáo đánh bạc với Phạm Công V và Trần Đình A là 5.365.000đồng trong số tiền bị cáo bán số lô , số đề cho V là 3.100.000đồng, bán cho A là 2.050.000đồng, số tiền khuyến mãi khi bán số lô, số đề là 215.000đồng (của V là 110.000đồng, của A là 105.000đồng). Thực tế số tiền bị cáo đã nhận được của A và V là 5.150.000đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Đánh bạc" nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị C về tội " Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự công cộng, trong khi Nhà nước ta coi đánh bạc là tội phạm hình sự, là một tệ nạn xã hội và là nguyên nhân dẫn đến các vi phạm pháp luật khác nên việc xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung có hiệu quả.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ quy định của bộ luật hình sự, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo HĐXX thấy: Bị cáo Nguyễn Thị C là người có nhân thân thân tốt, phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, cho bị cáo được hưởng mức án có điều kiện quy định tại Điều 36 của Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo. Do bị cáo là người cao tuổi không còn khả năng lao động nên không có thu nhập hàng tháng, do vậy miễn việc khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo là phù hợp khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người cao tuổi, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 5.150.000đồng thu giữ của bị cáo là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị C, sinh năm 1950 là người cao tuổi căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo C được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Các vấn đề khác: Đối với các đối tượng Phạm Công V và Trần Đình A là người mua số lô, số đề của Nguyễn Thị C nhưng số tiền đánh bạc của V và A đều dưới 5.000.000đồng, các đối tượng cũng chưa bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, chưa bị kết án về tội đánh bạc, tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Công an huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V và A là phù hợp pháp luật.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị C khai ghi bán số lô, số đề thuê cho người đàn ông tên là S ở huyện B, tỉnh Hải Dương nhưng không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Điều 36; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. điểm b khoản 2 Điều 106; Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C 09 tháng cải tạo không giam giữ (Được trừ 02 ngày tạm giữ (từ ngày 31/01/2018 đến ngày 02/02/2018) bằng 06 ngày cải tạo không giam giữ), còn phải chấp hành 08 tháng 24 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày UBND xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị C cho UBND xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

3.Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.150.000đồng (Số tiền được niêm phong trong 01 phong bì dán niêm phong số 05/CAGL ngày 06/02/2018, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương ngày 30/3/2018).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thị C.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
-Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục THA dân sự huyện Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đỗ Thị Minh Yến